

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.21/2026/NQ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ về việc ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai đấu giá tài sản trực tuyến theo quy định của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Hoàn Lão về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá khối lượng cát tập kết tại bãi chứa của Gói thầu XL-04;

Căn cứ Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Hoàn Lão về việc phê duyệt Phương án đấu giá chi tiết tài sản là khối lượng cát dư thừa tập kết tại bãi chứa của Gói thầu XL-04: Xây lắp đoạn Nam cầu Lý Hòa - Quang Phú, Dự án thành phần 1 - Đường ven biển thuộc Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3;

Căn cứ Quyết định số 1777/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Hoàn Lão về việc đưa tài sản là khối lượng cát tập kết tại bãi chứa của Gói thầu XL-04: Xây lắp đoạn Nam cầu Lý Hòa - Quang Phú, Dự án thành phần 1 - Đường ven biển thuộc Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3;

Căn cứ Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 27/8/2026 của UBND xã Hoàn Lão về việc phê duyệt dự toán chi phí tổ chức đấu giá khối lượng cát tập kết tại bãi chứa của gói thầu XL-04: Xây lắp đoạn Nam cầu Lý Hòa - Quang Phú, Dự án thành

phần 1 - Đường ven biển thuộc Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-BQLDA ngày 06/8/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão về việc thành lập Tổ đánh giá hồ sơ lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá quyền sử dụng đất.

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão thông báo lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản như sau:

I. Người có tài sản đấu giá:

1. Đơn vị có tài sản đấu giá: UBND xã Hoàn Lão.
2. Đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão. Địa chỉ: xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị.

II. Tên tài sản, số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

Tài sản đấu giá là khối lượng cát dư thừa đã được tập kết tại bãi chứa thuộc Gói thầu XL-04: Xây lắp đoạn Nam cầu Lý Hòa - Quang Phú, Dự án thành phần 1 - Đường ven biển thuộc Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, gồm:

- Cát hữu cơ: 35.565,05 m³;
- Cát nền đào dư thừa: 225.308,52 m³;
- Tổng khối lượng: 260.873,57 m³.

Tài sản được đấu giá trọn gói theo hiện trạng thực tế tại bãi chứa, trong phạm vi, ranh giới đã được cơ quan có thẩm quyền xác định.

Tổng giá khởi điểm là 28.478.227.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng chẵn*).

III. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được đánh giá, chấm điểm dựa theo các nhóm tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, các tiêu chí quy định tại Điều 33 Thông tư số 19/2024/TT-BTP của Bộ Tư pháp ban hành ngày 31/12/2024, Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 và các tiêu chí khác do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão quy định.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đó.

Các tình huống phát sinh trong quá trình đánh giá, chấm điểm các tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá được xử lý theo quy định tại Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

IV. Thành phần hồ sơ tham gia.

- Đơn đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản (bản chính).

- Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần, được sắp xếp theo thứ tự tại Phụ lục Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm kèm theo thông báo và có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Toàn bộ Hồ sơ đăng ký tham gia được đóng quyển gồm 01 bản gốc, 02 bản sao và niêm phong theo đúng quy định.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin trong hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

V. Thời gian, địa điểm, hình thức nộp hồ sơ đăng ký:

- Thời gian: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 22/9/2026 (trong giờ hành chính các ngày làm việc).

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão

- Địa chỉ: xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị.

- Hình thức nộp hồ sơ:

+ Hồ sơ đăng ký phải nộp trực tiếp (không nhận hồ sơ qua đường bưu điện)

+ Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu còn hiệu lực của cơ quan, đơn vị cử đến và giấy tờ tùy thân (căn cước công dân/hộ chiếu).

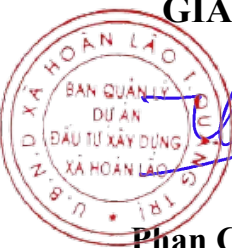
+ Không hoàn trả hồ sơ, không thông báo kết quả lựa chọn đối với các tổ chức hành nghề đấu giá không được lựa chọn.

+ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão không nhận hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn đứng tên Chi nhánh, văn phòng đại diện của Tổ chức đấu giá tài sản.

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết và tham gia đăng ký./.

Nơi nhận:

- UBND xã Hoàn Lão (b/c);
- Công Đấu giá tài sản quốc gia-Bộ Tư pháp;
- Trang thông tin điện tử xã Hoàn Lão (để đăng tải);
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Phan Công Thắng

PHỤ LỤC
Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản
tại xã Hoàn Lão
(Kèm theo Thông báo số 64 /TB-BQLDA ngày 16/9/2026 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Hoàn Lão)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	GHI CHÚ
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19	
1.	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	10	
1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc</i>	5	
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	5	
2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	5	
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	2	
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3	
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	2	
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1	
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1	
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16	

1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2	
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2	
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4	
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4	
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2	
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2	
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giú, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4	
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57	
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15	
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12	
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13	
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14	
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15	
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7	
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7	
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7	
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5	

3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6	
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7	
4.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên</i> (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3	
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3	
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = (U x 3)/Y</i>		
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y</i>		
5.	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	7	
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	4	
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5	
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6	
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7	
6.	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	4	
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	2	
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	3	
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4	

7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4	
7.1	Dưới 05 năm	2	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3	
7.3	Từ 10 năm trở lên	4	
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5	
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4	
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5	
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3	
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4	
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8	
1	Trong năm 2025 và năm 2026 đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá (trên địa bàn tỉnh) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	3	

1.1	Dưới 02 cuộc đấu giá	1	
1.2	Từ 02 cuộc đến dưới 05 cuộc đấu giá	2	
1.3	Từ 05 cuộc đấu giá trở lên	3	
2	Trong năm trước liền kề đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với các tổ chức, đơn vị và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	2	
2.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản nhiều nhất	2	
2.2	Các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản còn lại có tổng số hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản thấp hơn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A)	1	
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.	2	
4	Trong năm 2026 đã từng đấu giá thành tài sản theo hình thức đấu giá trực tuyến	1	
Tổng số điểm		100	